

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thuộc địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

A' Số: 1347
Ngày: 12/10/2017
Chuyên:

ĐEN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định công bố, công khai thủ tục hành chính và chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thuộc địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm nhập các thủ tục hành chính mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.

Điều 3. UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết, công khai thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

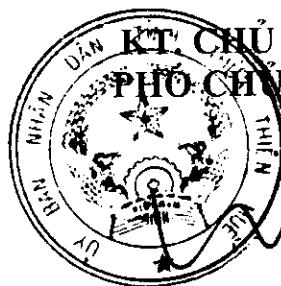


Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 03/01/2016 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thuộc địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Chủ tịch UBND cấp xã thuộc các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, TT&TT và Sở KHCN;
- Các Phòng TCKH các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VP: LĐ và các CV: TH, NC;
- Lưu: VT, KSTT.



Phan Ngọc Thọ

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU THUỘC THÀM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ THUỘC ĐỊA BÀN
CÁC HUYỆN, THỊ XÃ VÀ THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỦA THIÊN HUẾ**
*(Kèm theo Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*



PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THÀM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ.

S	T	T	Tên thủ tục hành chính
			Lĩnh vực đấu thầu (02 thủ tục hành chính)
			1. Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu 2. Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu

PHẦN II
**NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤU THẦU THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁP XÃ.**

—***—

1. Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu

a) Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung từ khi xảy ra sự việc đến trước khi có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu.

b) Cách thức thực hiện:

- Gửi đơn kiến nghị trực tiếp hoặc thông qua đường bưu điện

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị;

d) Số lượng hồ sơ: 01 bản gốc

đ) Thời hạn giải quyết:

07 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu, 05 ngày làm việc đối với người có thẩm quyền kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu.

e) Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư,
- Bên mời thầu,
- Người có thẩm quyền.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản giải quyết kiến nghị

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm):

Không có

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):

- Đơn kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu
- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có)
 - Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đấu thầu.
 - Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

2. Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu

a) Trình tự thực hiện:

- Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến chủ đầu tư đối với dự án, bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Chủ đầu tư, bên mời thầu phải có văn bản giải quyết kiến nghị gửi đến nhà thầu trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trường hợp chủ đầu tư, bên mời thầu không có văn bản giải quyết kiến nghị hoặc nhà thầu không đồng ý với kết quả giải quyết kiến nghị thì nhà thầu có quyền gửi văn bản kiến nghị đến người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn trả lời hoặc ngày nhận được văn bản giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư, bên mời thầu;

- Khi nhận được văn bản kiến nghị, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị có quyền yêu cầu nhà thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin để xem xét và có văn bản báo cáo người có thẩm quyền về phương án, nội dung trả lời kiến nghị trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu;

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị căn cứ vào văn bản kiến nghị của nhà thầu đề nghị người có thẩm quyền xem xét, tạm dừng cuộc thầu. Văn bản tạm dừng cuộc thầu được tính từ ngày chủ đầu tư, bên mời thầu nhận được thông báo tạm dừng cho đến khi người có thẩm quyền ban hành văn bản giải quyết kiến nghị;

- Người có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị.

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp hoặc thông qua đường bưu điện

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn kiến nghị nêu rõ nội dung kiến nghị;

d) Số lượng hồ sơ:

- 01 bản gốc

d) Thời hạn giải quyết:

07 ngày làm việc đối với chủ đầu tư và bên mời thầu kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của nhà thầu, Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong vòng 20 ngày, 05 ngày làm việc đối với người có thẩm quyền kể từ ngày nhận được ý kiến bằng văn bản của Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị hoặc nhận được đơn kiến nghị của nhà thầu.

e) Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư đối với dự án;

- Bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên;

- Người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản giải quyết kiến nghị

i) Lê phí:

Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị là 0,02% giá dự thầu của nhà thầu có kiến nghị, tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa là 50.000.000 đồng

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm):

Không có

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):

- Kiến nghị là của nhà thầu tham dự thầu, gửi đến chủ đầu tư, bên mời thầu trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu;

- Đơn kiến nghị phải có chữ ký của người ký đơn dự thầu hoặc đại diện hợp pháp của nhà thầu, được đóng dấu (nếu có);

- Người có trách nhiệm giải quyết kiến nghị nhận được đơn kiến nghị theo quy định tại Điều 92 của Luật Đầu thầu.

- Nội dung kiến nghị đó chưa được nhà thầu khởi kiện ra Tòa án.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.